

::: Duyên Anh :::

## Con Sáo Của Em Tôi

Sau khi cha tôi mất, gia đình càng ngày càng túng bấn, một mình mẹ tôi không đủ sức nuôi nấng hai đứa con mồ côi nơi thành thị nên mẹ đưa hai anh em tôi trở về làng cũ. Bên nội xóa bỏ tên cha tôi trong gia phả vì cha tôi xé tờ khai sinh mà ông tôi cố tình điền tên tuổi người vợ cả vào chỗ tên tuổi mẹ tôi. Ông tôi muốn gạt mẹ khỏi cuộc đời cha tôi bấy giờ và cuộc đời tôi mai hậu. Việc ấy rất giản dị như ông đã xóa bỏ tên chú Nghị vì chú mê cô đào cải lương gia nhập ban hát, lang thang rày đây mai đó. Bên ngoại từ bỏ mẹ tôi ngay từ dạo mẹ có mang ba tháng vì mẹ trốn nhà, vượt luật lệ cổ truyền, theo cha tôi làm vợ lẽ. Thành thử lớn lên anh em tôi mù mịt cả ý niệm gia tộc. Mẹ tôi thường kể rằng trước khi lấy mẹ tôi, cha tôi đã có vợ. Người vợ ấy cha tôi không yêu thương, nên bốn năm liền bà tôi cứ hoài công mong bế cháu. Ông tôi buồn phiền, thờ dài thườn thượt, ông nghĩ đến nghiệp chướng xa xôi nào, lúc này sự quả báo hiện hình khiến dù con gái. Thật vô phúc. Cha tôi đi vắng luôn luôn, cha năng ở nhà ông phó Nhị hầu hạ ông để hòng ông truyền hết ngón đàn thập lục.

Cha tôi phải giặt quần áo, đấm bóp chân tay hay kiểm rượu, đồ nhắm cho ông Phó, phục dịch ông đủ điều. Rốt cuộc ông Phó vẫn giữ lại đôi ngón sờ trường, ông sợ dạy hết, mai một cha tôi giỏi hơn ông. Bởi vậy, tài nghệ của cha tôi chưa nổi bật, và chưa đủ thời giờ nghiên cứu âm nhạc quê hương thì cha tôi đã gặp mẹ tôi. Cuộc tình duyên này làm đảo lộn đời cha và ảnh hưởng rất nhiều đến anh em tôi sau này.

Ông nội tôi biết chuyện tức sôi ruột, chửi bới cả gia đình nhà mẹ tôi. Tiếng dữ đồn tới xóm làng bên kia sông. Ông ngoại tôi đuổi mẹ tôi khỏi cửa. Bấy giờ mẹ tôi có mang tôi được ba tháng. Cha tôi lén lút gửi mẹ tôi nương náu nhờ người bà con xóm cuối thôn. Bà nội tôi thương con cả, lại nghe tin mẹ tôi có chữa nên bớt giận. Bà nội xin ông nội nhận mẹ tôi làm vợ lẽ cha tôi. Cuộc hôn nhân không giá thú. Việc tương vậy êm thấm. Ai ngờ ông ngoại tôi lồng lộn tìm bắt mẹ tôi, đánh đập mẹ tôi một trận tàn nhẫn. Tệ hơn nữa, ông ngoại tôi lại gọt hết tóc, bôi vôi trắng xóa đầu mẹ tôi rồi mới đoạn tình phụ tử. Mẹ tôi phải trùm khăn vuông kín mít ngót hai năm trời.

Mẹ về sống dưới gian nhà mái dột, vách bùn trát nham nhở bên cạnh chuồng trâu của đại gia đình họ Nguyễn nhà tôi. Suốt thời gian đeo bông cái hình hài tôi, cái bọc đau khổ, mẹ tôi chịu đựng bao nhiêu điều tủi nhục. Hết người vợ cả hẹp hòi, ích kỷ của cha tôi hằn học ghen tuông, lại đến các cô tôi kiểm cố sinh sự. Vợ cả cha tôi bảo mẹ tôi độn vài đầy bụng để đánh lừa ông tôi. Ông tôi nhiều bận chỉ mặt mẹ tôi dọa nạt rằng nếu đúng tháng mà không sinh nở thì sẽ tống cổ mẹ tôi đi. Chú Nghiêm thỉnh thoảng về thăm nhà cũng hạch sách mẹ tôi. Ông tôi quý chú Nghiêm lắm. Trong khi cha tôi mãi đàn sáo, chú Nghị giang hồ phiêu bạt, chú khéo léo chiều ông tôi. Bởi thế chú Nghiêm được xuống tỉnh học, đỗ đạt giỏi giang. Chú khinh bỉ mẹ tôi, sự khinh bỉ chú học mót của đám dân trường giả thành phố. Mẹ tôi đau khổ trăm chiều, ngày làm quần quật như con vật, tối ôm bụng khóc một mình. Tội nghiệp mẹ tôi, tôi chả biết ví mẹ giống ai. Đây tớ nhà ông tôi còn sung sướng còn nói đùa nghịch, chứ mẹ tôi thì cảm nín suốt ngày đêm. Cha tôi hy vọng mẹ tôi sinh con trai và đứa đầu lòng sẽ là nhịp cầu bắc qua những tâm hồn người bên nội với tâm hồn mẹ tôi. Chắc chắn mẹ tôi hết tủi cực.

Đến ngày mẹ tôi trở dạ, ông tôi cất vội vàng túp lều nhỏ ở xó vườn, cạnh khóm chuối tiêu. Tôi cất tiếng khóc ban đầu nơi ấy, ở túp lều xó vườn, cạnh khóm chuối tiêu, cạnh những con người hà tiện tình thương mến. Vì đêm tôi mở mắt chào đời, cha tôi đi vắng nên cứ sự xảy ra như tôi đã nói đoạn đầu. Tuần lễ sau cha tôi về, cha nghiến răng xé nát tờ khai sinh rồi đưa mẹ con tôi xuống tỉnh lỵ. Tôi vĩnh biệt họ hàng bên nội bằng mấy tiếng "oe oe". Tôi lớn dần, lớn dần để thu vào tầm mắt non nớt hình ảnh cuộc đời cha tôi: hình ảnh gã nhạc công hậu trường sân khấu cải lương, hình ảnh ông lái thuốc bắc, hình ảnh ông thư ký sở tư, hình ảnh ông thợ chữa xe đạp và sau rốt là hình ảnh ông lang chế thuốc cao đơn hoàn tán. Mãi tới ngày cha tôi mất, tôi mới thù hằn những hình ảnh méo mó dọa đầy linh hồn cha tôi. Sao đời cha tôi nhiều hình ảnh thế? Và đời tôi nữa, hình ảnh thắm nét nhất là một đêm mù mịt bên khóm chuối tiêu. Thế mà anh em tôi lại phải về quê ngoại. Tôi không hiểu tại sao mẹ tôi chịu nhục nhã, nương náu dưới túp nhà lá bỏ hoang vườn sau, trước đây ông bà ngoại dành riêng cho bọn thợ gạt mỗi vụ mùa. Mẹ tôi chỉ nghĩ đến anh em tôi. Trời ơi, tôi muốn khóc quá.

Ở đây, chúng tôi sống lủi thủi cô độc. Mẹ tôi dọn quán bán nước chè tươi, xôi chè, canh bún ngoài bến đò Đồng - đực, bòn nhặt từng hào chỉ. Thường mẹ dậy sớm sửa soạn đồ hàng, cơm nước buổi sáng để anh em tôi ăn. Mẹ năm thêm hai năm nhỏ phòng trưa đói còn lót dạ tạm. Chập tối mẹ lần mò về nhóm bếp thổi cơm. Bữa nào hàng ế ẩm, mẹ con tôi ăn canh bún, ăn xôi chè thay cơm. Mẹ tôi luôn luôn vui vẻ dù thỉnh thoảng cậu mợ, dì bác tôi mỉa mai đủ điều. Họ nói những lời mà bây giờ tôi hãy còn nhớ. Tôi không thể tưởng tượng nổi tê tái nghiến nát cõi lòng mẹ khi bà ngoại gọi mà là "đồ đĩ", bác tôi bảo mẹ là "con lăng loàn" và mợ tôi nói bâng quơ "cóc chết ba năm quay đầu về núi". Tôi thấy mẹ tôi cúi đầu lẳng lặng, nước mắt nhỏ giọt trên mái tóc em tôi, thì tôi đoán rằng mẹ buồn. Hồi ấy, tuy tôi bó bồng nhưng tôi

đã biết xét đoán những con mắt soi mói, những lời tiếng bắc chì, những bộ mặt ích kỷ của mọi người họ hàng bên ngoài. Tôi thương mẹ. Tôi thương em gái tôi hơn, chưa được hưởng sung sướng thì cha vợ lừa đời. Tôi hằng mơ ước một mai khôn lớn, tôi sẽ kiếm tiền nuôi mẹ, sẽ tậu nhà ở tỉnh, mẹ tôi thôi bán hàng, em tôi cấp sách đi học. Nghĩ vậy tôi thèm đọc sách lắm. Khốn nỗi mẹ tôi nghèo cực, lấy tiền đâu mà mua. Tôi đành học ôn mớ sách cũ nát và dạy em tôi từng trang, từng đoạn dè sẻn, sợ hết chữ.

Đám con cái cậu mợ tôi vào hòa cha mẹ chúng bắt nạt anh em tôi. Hể em tôi hở ra món đồ chơi nào là chúng nó tìm cách ăn cắp. Tôi đòi, chúng xúm nhau đánh đập tôi sưng tím cả mặt mày. Em tôi khóc, mẹ tôi thở dài đau đớn. Dần dần cuộc sống quen nếp. Anh em tôi biết thân phận, bắt chước mẹ tôi, tập nhịn nhục, tập nghiêng rặng và hy vọng. Anh em tôi đùa nghịch với nhau, chẳng dám lai vãng đến thềm nhà ông bà ngoại.

Tôi hay bắt dế, bắt chuồn chuồn, bắt công cồng cho em tôi chơi. Bọn bè của chúng tôi có chùng chỉ có con chim chích chòe sáng nào cũng đậu trên cành soan ca hát líu lo rồi tung cánh bay xa tìm mồi. Em tôi thích chim. Tôi vụng về, không trèo cao được. Tôi hẹn sẽ bắt tặng em tôi một con sáo khi mùa xuân sang.

Mùa xuân, hoa soan vườn nhà nở nhiều, màu tím dịu mắt. Mẹ tôi nói hoa soan nở chỉ tổ đuổi muỗi một xác. Cùng lượt hoa soan khoe sắc, sáo trên rừng đổ xô xuống đồng bằng hàng đám, cơ man. Em tôi nhìn những con sao đen, lông muôn muốt, viền mắt vàng vàng, ra chiều thèm ước. Tôi theo bọn trẻ con bến đò, lấy rổ rách, vắt cạp rồi buộc lại tựa hình cái đờ đờ tép. Xong, tôi bó manh chiếu bên ngoài bịt chặt một đầu, còn đầu kia để ngỏ cho sáo ra vào. Tôi buộc tổ sáo trên cành sung thấp nhất. Hai hôm sau vợ chồng nhà sáo bắt đầu tha rác về tổ của anh em tôi. Chúng tôi hoan hỉ đợi chờ. Em tôi chưa chi đã vội lo cái lồng nhốt con sáo. Tôi bảo em tôi phải mong ba tháng. Em tôi sốt ruột. Ngày nào cũng hỏi thăm sáo. Mẹ mắng em, em dỗi bỏ cơm. Tôi đổ dành em mới chịu ăn.

Ít lâu sau tôi trèo lên thăm tổ. Tôi thò tay tận phía trong và biết sáo đẻ bốn trứng. Tôi lôi ra xem. Trứng sáo to bằng ngón tay cái của tôi, màu xanh xanh vân vân đẹp quá. Tôi kể chuyện em nghe. Em nháy reo âm ỹ. Mẹ tôi dọa rằng :

- Rắn ưa tìm tổ chim ăn trứng. Con liệu hồn, nó cắn thì chết.

Tôi phát run, thề sẽ chừa thói liều lĩnh nguy hiểm. Nhưng em tôi muối coi trứng sáo, em cứ nản nì đem xuống một trứng. Tôi đành mạo hiểm lần nữa. Lúc tôi đang lúi húi trước cửa sổ thì vợ chồng đôi sáo bay về. Chúng nó lượn trên đầu tôi, kêu inh ỏi. Tôi bỏ trứng vào túi áo, tụt xuống, sụt cả tay, máu chảy đầm đìa. Em tôi thỏa mãn sự tò mò, em trông tôi, thương hại. Tôi an ủi em và trả lại trứng cho sáo.

Tối hôm ấy mẹ tôi đánh tôi hai roi tội không vâng lời. Mẹ nói :

- Còn trèo nữa, sáo sẽ bỏ tổ.

Anh em tôi lo ngại ngủ chẳng ngon giấc. Ngày tháng mùa xuân trôi vùn vụt. Một buổi sáng anh em tôi nghe rõ tiếng sáo con kêu trong tổ, em tôi hỏi :

- Anh ơi! Sáo con có bú mẹ không?

Tôi vuốt tóc em dịu dàng trả lời :

- Em bú mẹ chứ sáo nào bú mẹ

Em ngây thơ :

- Thế làm sao nó lớn được?

- À sáo mẹ mớm mồi.

- Sáo bố làm gì hở anh?

- Sáo bố đứng canh. Em nhìn thì biết. Kia kia, trên cành cây gần tổ. Khi sáo mẹ mớm mồi cho các con, cũng như khi ấp trứng, sáo bố bao giờ cũng lớn vờn ngoài tổ em ạ!

Tôi giảng nghĩa thế vì tôi nghe lỏm bọn trẻ con ngoài bến đò. Em tôi ngạc nhiên, ngây người đứng ngẩn. Lát lâu em mỉm cười nũng nịu :

- Sáo con ngủ, sáo mẹ có ru không anh?
- Chắc có.
- Anh biết à?
- Thì anh đoán, chim cũng như người vậy em ạ!
- Mẹ ru em bằng bài "Con cò mà đi ăn đêm", sáo ru con bằng bài gì hở anh?
- Anh chịu, chả biết được.
- Giá sáo là người để em hỏi nó chắc thích lắm anh nhỉ?
- Ừ.

Đám con cái ngỗ nghịch của cậu mợ tôi đã thấy chỗ tôi buộc tổ sáo. Tôi tức' sôi ruột, tức muốn đốt nhà chúng nó. Chúng nó rình mò làm tôi không thể ra bến đò trông hàng giùm mẹ tôi những lúc đông khách. Anh em tôi thay phiên nhau canh gác. Mẹ tôi khuyên tôi nên chia sáo cho chúng nó. Tôi miễn cưỡng phải rờ tổ đáng lẽ chờ vài hôm nữa sáo con già dặn hơn. Hôm tôi bắt sáo con, vợ chồng sáo bay lượn kêu thảm não. Sáo mẹ sà xuống sát đầu tôi như thể nó sắp mổ mắt tôi. Chẳng trách cha tôi xé tờ khai sinh, mẹ tôi chịu vất vả, khổ sở. Mẹ tôi mua giỏ bắt cua để tôi nhốt sáo. Cậu mợ tôi chọn lựa ba con đẹp, lớn ; phần tôi là con sáo đẹt, bé nhỏ, xấu xí nhất đàn. Tôi buồn, khóc mấy đêm ròng. Làm sao tôi nhớ hết mọi chi tiết vụn vặt cái hôm ông cậu bà mợ tôi chia sáo? Cậu tôi bóp con sáo xấu số của tôi khiến cho nó há mỏ ra. Em tôi run rẩy chỉ sợ nó chết? Mợ tôi bảo :

- Bọn mày nuôi sáo làm quái gì, cơm còn không đủ ăn lại có cơm thừa nuôi sáo.

Tôi cáu tiết cãi lại :

- Sáo ăn cào cào chứ cần gì cơm gạo.

Cậu tôi chẳng nề nang gì mẹ tôi cả, cậu chúi đầu tôi một cái thật mạnh. Tôi lao đao xuyt ngã. Cậu mắng mỏ :

- Đồ chết cha, đồ con hoang có khác. Anh em mày lớn lên thì thành đồ ăn cắp!

Tôi nín lặng, em tôi chạy vào ôm lấy mẹ. Và cả tôi cũng lủi thủi cầm con sáo vừa đi vừa khóc. Tiếng khóc của em tôi, em tôi rõ ràng hơn. Mẹ tôi thương anh em tôi, mẹ bỏ bán hàng nửa buổi đan cái làn mắt thưa. Mẹ bảo nhốt sáo vào đấy rồi treo lên cây, sáo mẹ luyện con sẽ mớm mồi, như vậy sáo chóng lớn.

Tôi nghe mẹ. Quả con sáo của anh em tôi được sáo mẹ chăm lo chu đáo. Đám con cái của cậu mợ tôi ghen ghét. Chúng nó chăm chăm đòi bắt đôi sáo già. Tôi chỉ ngại nhờ chúng bắt sáo của tôi. Bọn ranh con mất dạy, ích kỷ bắn súng cao su không trúng, chúng nó nhờ người thổi ống xì đồng. Buổi sáng hôm cái gã mắt chột rình rập ngoài vườn, anh em tôi lo cuống quýt. Em tôi nhìn sâu chim đủ loại : chào mào, chích chòe, liểu tiểu lũng lảng trên vai hăn, em nói nhỏ :

- Khéo nó bắn chết sáo mất anh ạ!

Tôi run run trả lời em :

- Đừng sợ em ơi! Mắt nó chột bắn chả tin đâu.

Nhưng đôi sáo già đi kiếm mồi đã về. Tim anh em tôi đập mạnh. Tôi rời mắt lên cành sung chờ đợi. Sáo bố đậu cách cái làn khá xa, sáo mẹ mon men lại gần mớm mồi. Trong lúc đó, viên đạn đất oan nghiệt từ ống xì đồng thổi phụt ra. Sáo bố trúng đạn rơi xuống ao. Em tôi giật nảy mình kêu lớn :

- Chết em rồi!

Tôi cảm thấy như viên đạn trúng đầu tôi. Con sáo bố đã chết. Sáo mẹ bay lượn, ria rói ai oán hàng giờ. Em tôi ứa nước mắt :

- Sáo của anh em mình mất rồi nó sẽ khổ lắm anh nhỉ?

Câu nói khiến lòng tôi se lại. Tôi nhớ cha tôi. Phải chi cha tôi còn sống thì anh em tôi đâu khổ sở thế này. Sáo mẹ thỉnh thoảng bay tới, nó chỉ dám sà vội qua cái làn, có khi sáo con chưa kịp há mỏ, môi đã rơi mất. Sáo mẹ sợ sệt tất cả. Tôi chạnh nghĩ đến mẹ tôi mà buồn với vợ.

Em tôi lo cho sáo con, đòi mang xuống. Tự dưng sáo mẹ không trở lại nữa. Có lẽ nó đã chết vì cô độc hay đã về rừng. Chúng tôi nuôi sáo bằng chuối. Dần dần sáo lớn, tôi ra đồng đập cào cào lấy môi nuôi sáo. Tôi nghiệp sáo con cô cút, đêm ngày âm thầm chui rúc trong cái giỏ cua. Em tôi đang phân vân không hiểu mai kia sáo lớn nhất vào đâu. Ước gì có cái lồng tre, chúng tôi mơ ước song mẹ tôi không thừa tiền chiều chuộng con.

Giữa lúc đó thì chú Nghị đến thăm mẹ tôi. Họ hàng bên nội nhà tôi chỉ chú Nghị là kẻ có lòng. Bao nhiêu năm tháng qua rồi, từ ngày tôi sinh ra đời tới bây giờ, chú luôn luôn an ủi, giúp đỡ mẹ tôi. Tuy chú nghèo, tôi thường nghĩ giang hồ phiêu bạt như chú, giàu sao được. Chú Nghị tốt lắm, chú bên vực mẹ tôi thuở mẹ tôi bị cả gia đình chồng xúm vào cấu xé, đay nghiến chỉ vì mẹ tôi thương yêu cha tôi quá đến nỗi mẹ bằng lòng lấy cha tôi không cần giá thú. Hôm đưa xác cha tôi tới nghĩa địa, tôi thấy chú khóc nức nở khi những tảng đất phủ kín dần chiếc quan tài bằng gỗ mộc. Tôi còn đủ trí nhớ để hình dung ra bộ mặt khắc khổ phong sương của chú Nghị. Và hình dung ra thì tôi lại ghét cay đắng ông bà nội, các cô các chú tôi, nhất là người vợ cả ích kỷ của cha tôi.

Dạo cha tôi ở Hà - nội, ban tuồng chú Nghị sau nhiều chuyến lang thang dọc. đường gió bụi, trở về trình diễn tại thành phố này. Chú dành ghế cho cha mẹ tôi xem tuồng liên miên. Mỗi buổi tan hát, chú dẫn đi ăn mì. Khi rảnh rang, chú dắt tôi tới vườn Bách - thú xem xiếc hoặc dạo mát loanh quanh trong công viên rồi ra ngồi ăn bánh tôm trên đường Cổ - ngư bên hồ Trúc - bạch. Mỗi phố tôi qua, chú dạy tôi cách trông chừng hai đường xe cộ lưu thông. Vì chú cháu tôi hay thơ thần buổi sáng, chú bảo tôi thở hít mạnh, chú giữ lưng tôi ngay thẳng tựa người lính tập đứng nghiêm. Tôi yếu đuối, chần chẫn sự yếu đuối ảnh hưởng phần nào những ngày mẹ tôi mang thai tôi, tâm hồn mẹ bị dẫn vật, thôi thúc thời gian đó. Huệ, Lê - Lợi, Lý - Thường - Kiệt, câu kết luận của chú bao giờ cũng hàm đầy ý khuyến khích :

- Cháu gắng lên, mai một cháu sẽ giỏi, cháu sẽ hãnh diện làm con của cha mẹ cháu.

Tôi không nghe chú nói tới quãng đời luân lạc chim nổi của một kép hát. Sau này vợ chú bỏ chú lấy người khác, chú nghiện rượu và thù hận tất cả. Tôi không biết tại sao chú hay giấu điếm sự uẩn ức mà đáng lẽ nói được thì chú bớt giận dữ kẻ khác trên đời. Nhưng, ngay trong những cơn điên tàn bạo, chú tôi rất hiền hòa với mẹ tôi. Tôi nhớ dạo gia đình tôi sống ở ngoại ô Khâm - thiên, nhà tôi phải đi qua cái ngõ hẹp bẩn thỉu. Một buổi tối, tôi đang cầm cổ bước, vì tôi sợ ma, thỉnh thoảng chú Nghị nấp sau đám giậu kêu "ú a ú ó" cơ hồ tiếng ma quỷ giận hờn rồi xô ra chặn lối. Chú muốn dọa tôi nên chú chơi thế. Song lúc ấy tôi không thèm hiểu. Trong khoảnh khắc, đầu óc tôi tràn ngập sợ hãi, kích động. Tôi cúi tiết đá chú một cái thật mạnh. Tôi mới lên mười nhưng tôi mang giày, trong cơn tức giận tôi đá mạnh kinh khủng và cái đá làm sứt ống chân chú Nghị. Máu chảy ròng ròng, chú đau đớn, rên nhẹ rồi ngẩng lên mỉm cười. Chú ôm tôi xin lỗi. Tôi khóc thương chú khiến chú rút nước mắt. Chú Nghị mang vết sẹo trên da tháng năm nối tiếp. Thỉnh thoảng vui vẻ, chú kéo ống quần khoe vết sẹo. Anh em tôi lại sà vào lòng chú nũng nịu.

Ngày mẹ tôi dìu anh em tôi về quê ngoại, chú phiêu bạt mãi tận Sài - gòn. Thành thử chúng tôi trống rỗng buồn tẻ. Không ai bên vực an ủi anh em tôi. Nay tự nhiên chú Nghị đến, hỏi chi anh em tôi không vui mừng sung sướng. Bên ngoại vẫn thù bên nội vì ngày mẹ tôi trốn nhà theo cha, ông nội cứ gọi tên ông ngoại chửi bới, trách móc. Lúc này chú Nghị có mặt ở đây, tôi thấy chú nhét bông đầy tai và đeo kính râm suốt ngày. Chú mua cho tôi vô số sách đẹp. Chú dạy anh em tôi học. Tôi thích chú Nghị nói chuyện lịch sử. Em tôi thì bận tâm về con sáo nhỏ. Em khóc khi chú dạy tôi toán pháp. Chú hỏi em tại sao, em bảo ước' gì có cái lồng như bọn anh chị em con cậu con bác tôi. Chú Nghị vuốt tóc em, chú tháo cặp kính, mắt chú đỏ ngầu, chú thẫn thờ giầy lát rồi ghé tai em tôi thăm thì. Em tôi nhảy lên reo múa. Mấy hôm sau, chú bỏ việc dạy học, ngồi cặm cụi vót tre đan lồng. Ba bốn ngày liền chú mới đang xong. Cái lồng sáo của em tôi đẹp chả thua gì lồng bán ngoài bến đò. Chú làm chiếc thang ngang lấy chỗ cho sáo đậu, chú buộc cống đựng nước và cống chưa có gạo, nước. Con sáo được nuôi trong lồng ra bỏ đi. Mẹ tôi giữ thế nào cũng chẳng nổi. Tôi hết hy vọng học chú. Hôm chú mới đến, chú hứa chú ở lâu, chú nói dối anh em tôi. Chú Nghị ra đi, ít tháng sau được tin chú chết, mẹ con tôi buồn não nuột. Từ đó, sớm chiều anh em tôi đành tâm sự với con sáo.

Tôi ra đồng đập cào cào, châu chấu làm môi cho sáo ăn. Em tôi thích đút chuối cho sáo. Em cắn miếng chuối nhỏ, xâu vào đầu cây tăm. Em thổi sao miệng, chú sáo đói kêu "khách khách" trả lời rồi há mỏ ra đợi em tôi mớm ăn. Em còn cho sáo ăn thịt nữa. Những buổi trời ầm áp, em tôi tắm sáo, rửa lồng. Nhìn sáo phơi mình dưới ánh nắng, mắt em tôi bừng lên những tia sung sướng, hy vọng. Em hay thả sáo tự do nhón nhơ khỏi lồng. Em đi trước, sáo theo sau tựa hồ đôi bạn cô cút thương yêu nhau. Con sáo của em khôn lắm, nó thường "làm nũng" em lúc em cho nó ăn. Nó nhảy lên

cánh tay em rồi bật trắng lòa áo. Em thích ôm sáo trong lòng đôi bàn tay hoặc để nó đậu trên vai rất âu yếm. Bữa nào sáo ăn ít, em sợ sáo ốm, sáo chết, em buồn có khi em khóc. Nhiều đêm trời mưa bão, em ngủ không yên, thức giấc là hỏi chuyện sáo.

Ngày tháng trôi qua, con sáo của em tôi thay hình đổi dạng. Bộ lông đen mượt, nó nhảy nhót luôn chân. Nó đã biết mổ gạo. Như thế anh em tôi khổ cần lo cào cào, châu chấu, chuối, thịt nữa. Mẹ tôi bảo bóc lưỡi sáo vài lần thì nó mới nói được. Em tôi sợ sáo đau nên ngăn ngừa. Nghe ai mách rằng cho sáo uống nước cua kẻo nó "sốt rét", em tôi định làm, song mẹ tôi mắng :

- Sáo đẻ ở đồng bằng thì ngã nước cái gì, chỉ vẽ chuyện.

Thế rồi anh em tôi cũng phải nhờ mẹ tôi bóc lưỡi sáo. Con sáo xấu xí út ít không ngờ đẹp quá. Bọn trẻ gạ gẫm mua, anh em tôi từ chối. Chúng nó tức giận bèn mang con mèo già hung ác tới dọa nạt. Anh em tôi thay phiên gác sáo.

Bây giờ con sáo tập hát. Mắt nó còn viền vàng xinh đáo để. Thình thoảng vắng người nó líu lo đôi tiếng. Hễ có người thì nó cầm tiếng. Em tôi cho rằng nó xấu hổ. Một buổi trưa anh em tôi đang thiu thiu ngủ bỗng nghe con sáo kêu hoàng hốt. Em tôi vùng dậy, thấy ở thềm nhà gã mèo hung ác đứng gằm gừ nhìn lên. Em vác guốc ném trúng mèo, nó co đuôi chạy mất. Chúng tôi lo sợ. Mẹ tôi bắt mang lồng sáo ra ngoài hàng, tối mang về.

Khách hàng ghé quán mẹ tôi, họ dạy anh em tôi cách tập sáo nói. Họ bóc hộ lưỡi rồi họ che kín mít lồng. Quả nhiên sáo không nhìn rõ ai, hót líu lo. Giọng nó trong vắt mà buồn làm sao. Trưa hè ở bến đò vắng vẻ, tiếng nó gọi cho anh em tôi bao nỗi nhớ nhung thương tiếc. Tôi lại nhớ chú Nghị, nhớ cha tôi. Dần dần em tôi dạy nó nói. Bài học vỡ lòng để sáo nói tiếng người là :

- "Sáo dạ, sáo dạ, nhà có khách".

Em tôi kiên nhẫn dạy sáo, mãi rồi con sáo cô cút của em tôi nói được. Em ngâm thơ lắm, em dạy cả sáo hát, dạy nói những lời hết sức tha thiết :

- "Sáo nhớ mẹ, sáo khóc ".

Con sáo dường như hiểu nỗi lòng của em tôi nên cố gắng. Khi em hát, sáo hót và nói "Sáo nhớ mẹ..." Càng ngày sáo hót càng hay. Thấy là lạ, ông ngoại tôi xuống chơi nhà tôi nghe sáo nói. Việc này quá sự tưởng tượng của mẹ tôi. Từ ngày gia đình tôi về nương náu ở đây có khi nào ông ngoại tôi thềm thăm hỏi. Ông thích con sáo, ông đòi mượn. Em tôi lẩn ra khóc' từ chối. Sau hôm ấy, ông ngoại ghét anh em tôi hơn.

Ở bến đò, vô khối người muốn mua, họ trả một trăm đồng nhưng em không bán. Mẹ tôi khuyên em nên bán vì trăm bạc sẽ may được cho hai anh em tôi mỗi đứa hai bộ quần áo diện tễ. Em tôi không cần quần áo, nếu mẹ bán sáo thì em tôi sẽ nhịn đói đến chết. Cuối cùng mẹ chiều em. Anh em tôi có con sáo nên bớt cô độc. Trẻ con hàng xóm năng lui tới nhà tôi trừ bọn anh em họ độc ác của tôi. Trong quãng đời thơ ấu buổi tối, anh em tôi thềm thường đủ thứ. May mắn mẹ đưa anh em tôi về quê chứ ở lại Hà - nội thì anh em tôi còn khổ sở dường nào. Điều chắc chắn là em tôi không có con sáo để trút nỗi niềm. Em tôi ưa ngồi một mình nói chuyện với sáo. Em tôi kể nỗi hui quạnh của em làm như sáo hiểu nỗi. Em hỏi sáo :

- Mắt bố mẹ sáo có khổ không?

Rồi em nói tiếp :

- Khổ ư? tội nghiệp nhĩ , bé bỏng thì chỉ bị bắt nạt thôi sáo ạ! Sáo đừng khóc nhé! À sáo ăn no chóng lớn, chớ bỏ bữa, gầy còm rồi chết thì tôi buồn đấy sáo ạ! Chả ai chơi thân với người nghèo như mình đâu.

Con sáo đôi khi vô tình buột miệng :

- "Sáo nhớ mẹ sáo khóc"

Em tôi dỗ dành :

- Ủ, sáo nhớ mẹ, tôi cũng nhớ cha. Sáo khóc à, thì khóc đi...

Tôi nằm nghe, nước mắt trào ra cay đắng. Đạo ấy tôi mới chỉ mười ba tuổi, em tôi tám tuổi. Nhưng tôi sớm tiếp nhận nỗi u sầu vào tâm hồn. Và bao nỗi niềm tủi nhục thay phiên hất hủi mẹ con tôi nên tôi đã khôn ngoan, đã biết khinh bỉ họ hàng bên nội bên ngoại trừ chú Nghị.

Cuộc đời đọa đầy tôi ngay ở cái tuổi đáng được hưởng hạnh phúc, sung sướng. Thành ra nếu có ai nghi ngờ, tôi vẫn nói rằng suốt thời thơ ấu của tôi, tôi không biết trồng trọt trồng sao, không biết bẻ hoa bắt bướm mà chỉ biết be bờ ruộng đơm đó kiếm tép để ăn, ăn thừa thì mẹ tôi đem ra bến đò bán. Cùng tuổi tôi, đám con cái của cậu MỢ tôi còn vùi vãnh cha mẹ, ngu ngơ chả hiểu gì. Thế mà tôi hiểu cách rang cám cho thơm, cắt màn cũ khâu thành vó, vót tre thành giọng, cắt vó tôm. Tôi hiểu cách chĩa ống nứa, đan hom đào giun xào với lá bông thả ống lươn. Tôi hiểu cách đan rọ cá rô, ngâm thóc vào nước gạo cho thối nhừ đàn cá. Tôi hiểu nhiều lắm, hiểu cả những lời bóng gió, mỉa mai của thiên hạ để sau này bước xuống cuộc đời đem tâm sự của một con chim huyệt mũi tên.

Mẹ tôi ví tôi như trái chín rằm. Tôi tưởng tôi là trái chín hoang. Vì trừ trái chín cây không thềm kể đến, trái chín rằm còn được người ta xếp vào lò hay bỏ vào vựa, vào chum, người ta nhét vào đầy lá soan cho mau chín chứ đời tôi, đời anh em tôi nhất định là hai trái chín hoang. Ngày nào đó, người ta thấy hai trái xanh quá, xấu xí quá, người ta ném vô bụi giậu. Mưa, nắng, gió bão tới tấp, chịu đựng nổi thì trái chín. Tôi biết tôi chịu đựng nổi bởi vì ngoài họ hàng bên nội bên ngoại còn mẹ tôi, còn chú Nghị. Ngoài đám con cái cậu mợ tôi hay bắt nạt, hếp đáp anh em tôi còn bọn trẻ con ở bến đò Đồng - đức dạy tôi buộc tổ sáo... Và mai một tôi sẽ chín, chín chẳng để trả thù ai đâu, nhưng chín để kể lại chuỗi ngày tháng anh em tôi nuôi con sáo.

Con sáo là niềm an ủi duy nhất, là niềm kiêu hãnh duy nhất của anh em tôi. Trong khi chung quanh tôi, trẻ con nhà giàu nuôi sáo bằng lồng sơn, công sứ, thức ăn thì gạo trộn lòng đỏ trứng gà, nước uống thì pha sôm nhị hồng, sáo của chúng nó vẫn chết. Anh em tôi nuôi sáo chỉ có gạo trắng, nước lã, lồng tre mà sáo hót lại hót hay, sáo nói lại nói giỏi. Tưởng con sáo cũng nên kiêu hãnh. Với tình thương mến của anh em tôi, với cái lồng do chú Nghị đan, nó đã thành con sáo quý khác cả những sáo quý nhất trên đời.

Tính ra anh em tôi nuôi sáo đã lâu. Năm ngoái mẹ tôi buôn bán phát tài, tết nhất cũng đủ bánh trái, thịt ăn mấy ngày. Anh em tôi mỗi đứa có bộ quần áo mới, có tiền xu, tiền hào chơi đáo, chơi cò quay, có tranh con lợn treo tường, có long đình, tượng bụt chơi làm đình làm chùa. Giá nghe mẹ bán con sáo thì tiếc chừng nào. Năm nay hàng quán ế ẩm. Suốt mùa đông mưa lê thê, bến đò vắng khách. Mẹ tôi lại đau yếu luôn luôn, phải nghỉ ở nhà. Con sáo cùng chung nỗi buồn, biếng ca hót lười bay nhảy, nó quên cả lái nhai mấy câu nói em tôi dạy thuộc lòng.

Trời cuối tháng chạp mưa phùn rả rích. Gió bắc thổi vù vù. Rét thấu xương. Anh em tôi co ro trong ổ rơm, lồng sáo đặt bên cạnh. Mẹ tôi lại sốt từ hôm ông Táo lên châu trời. Ba hôm nữa tết rồi mà mẹ vẫn nằm rên rỉ. Tôi lo ngại quá, tâm hồn thờ thẩn.

Em tôi sốt ruột vì trời mưa. Nhà chỉ còn gạo, mẹ tôi chưa sắm sửa đồ cúng. Gà vịt cũng chưa mua. Cho đến tối ba mươi, mẹ tôi lên cơn sốt nặng. Mẹ tôi rên hừ hừ. Đắp hai cái chăn, hai cái chiếu, mẹ vẫn còn rét. Anh em tôi ôm nhau khóc thút thít. Em hỏi những câu quái gở khiến tôi rùng mình.

- Anh ơi! liệu mẹ có chết không?

- Không, mẹ phải sống nuôi anh em mình thành người chứ.

- Sao mãi mẹ chả khỏi gì cả?

- Tại trời mưa lạnh, tạnh nắng là mẹ khỏi, em đừng lo.

Tôi nói dối em tôi tại mưa lạnh, thực ra mẹ tôi chẳng uống thuốc men gì cả. Con nhà nghèo, ốm no bò dạy. Tôi thường bị sổ mũi, ho mà có cần mời thầy lang đâu. Năm vài bữa, trở dậy lại khỏe như cũ. Tôi tin thế nên đỡ lo.

- Đạo cha còn sống mẹ có ốm nặng không anh?

- Anh chả nhớ rõ.

Trưa nay, em ngủ nằm mơ thấy cha, em nhớ cha quá, ước gì cha sống lại...

Em tôi khóc to hơn. Tôi ôm em vào lòng, thương mến. Bên ngoài trời còn mưa lai rai. Đêm cuối năm mù mịt. Anh em tôi lo lắng không dám ngủ. Lúc mẹ tung chăn chiếu, anh em tôi nhảy bổ vào ôm mẹ. Hơi nóng và mỗi hô sau cơn sốt thoát

ra sời ấm anh em tôi giữa đêm trừ tịch. Mẹ tôi vuốt tóc em.

- Mai, ngủ thôi chứ con, mai dậy sớm mẹ mừng tuổi tiền mua pháo tếp.

Em tôi nũng nịu :

- Con mua pháo ống lệnh cơ!

- Ừ thì mua pháo ống lệnh.

- Mới lại cái gương cho con sáo nó soi.

- Gớm cô à vòi vĩnh mãi.

Mẹ tôi chiều con, mẹ nói hơi nhiều, giọng mẹ mệt nhọc. Tôi định hỏi mẹ cái gì, nhưng thương mẹ lại nghĩ không ra. Anh em tôi tắt đèn đi ngủ.

Sáng mồng một tôi dậy sớm. Em tôi ngủ mê mệt, tôi đắp thêm chiếu cho em ấm áp ngủ lâu. Mẹ tôi hình như đã đỡ. Mẹ nhìn em tôi, lắc đầu ái ngại. Dưới ngọn đèn lù mù, tôi thấy nước mắt mẹ tôi lăn tăn trên gò má xanh xao, khắc khổ. Mẹ tôi nói nhỏ :

- Hữu này, mẹ dặn con nghe nhé! Hôm nay đừng lớn vớn ngoài ngõ, đừng lấy tiền của ai cho.

Mẹ tôi dặn tôi bằng thừa. Cậu mợ tôi dạy tôi nhiều bài học độc ác, giả đạo đức quá rồi, tôi thèm thường gì mà ngựa tay ra để người ta nhổ bọt vào. Nhưng tôi phải đáp :

- Vâng ạ!

Giọng mẹ tôi đứt từng câu ngắn :

- Tại mẹ ốm... thành thử... tết này nhà mình... thiếu cỗ. Con nhớ... thắp hương... bàn thờ cha con nhé! Con lớn rồi, chả cần, chứ em con, ngày tết... không được miếng thịt...

Mẹ tôi bỏ lửng câu nói, ôm mặt khóc tấm tấc. Tôi bỏ ra ngoài sân. Trời lạnh hắt. Phía nhà trên, gia đình ông ngoại đang giết gà, vo gạo, thổi xôi... Chiều qua nhà ông mỗ lợn. Tôi muốn lên châu chực để may ra ông thương hại thí cho một miếng về ăn tết. Song tôi nhớ tới chú Nghị, tới những bài học làm người chú dạy tôi nên tôi lại thôi. Đường như hồi chú ghé đây để đan cái lồng sáo, chú nhìn tôi rồi gật gù, bao giờ chú cùng gật gù sau buổi dạy học :

- Cháu thông minh lắm, cháu giỏi lắm.

- Nhưng mẹ cháu nghèo.

- Hề gì, đói rách đâu phải là tội lỗi, cháu đừng buồn. Rồi ngày kia cháu sẽ lẻ loi, cháu sẽ thấy trong sự đau khổ người ta mới xét đoán mọi việc đứng đắn.

- Rồi cháu có sung sướng không chú?

- Chú không dám nói cháu sung sướng nhưng chú quả quyết cháu có tài, có nhiều tài...

- Thật hả chú?

- Thật chứ, song cháu chả nên quy lụy ai , quy lụy nó hèn con người đi thì rồi cái tài cũng đến xếp xó.

Chú ưa kể chuyện cha tôi và ngón sờ trường âm nhạc : đàn thập lục. Chú bảo ngày ông nội đuổi cha tôi khỏi nhà, cha tôi không có đồng xu nào dính túi. Thế mà cha tôi gây dựng nổi đời cha. Tại cha tôi chết sớm chứ không thế nào cũng có ngày cha về làng mua đất dựng nhà. Tôi kém cha tôi nhiều quá, tôi chỉ biết khóc.

Lúc này đứng nhìn thiên hạ đón xuân, tôi nghĩ đến em gái tôi, nghĩ đến miếng thịt gà, thịt lợn hay thịt chim khi em tôi tỉnh dậy. Anh em tôi chỉ có mỗi con sáo. Con sáo nuôi bao nhiêu ngày mới biết nói. Chẳng lẽ tôi giết nó? Chẳng lẽ em

tôi ăn cơm với muối ngày đầu năm? Năm nay em tôi mười tuổi, mười mùa xuân bay vụt qua, mười mùa xuân tẻ nhạt, buồn thảm chấp nối thành thời thơ ấu của em tôi. Mùa xuân trôi theo kỷ niệm, có khi nào níu lại được? Tôi không muốn em tôi lớn lên phải nhen ngào nhắc tới một trang chua chát, xiên lệch trong cuộc đời. Vậy thì tôi sẽ giết con sáo. Tôi nghĩ tôi biết buộc tổ, biết nuôi sáo, nuôi bằng cái lồng của chú Nghị thì sáo nào chẳng biết nói, biết hát. Dẫu con sáo này chết, tháng sau tôi buộc tổ sáo khác. Mùa xuân tàn rất nhanh, tôi có đàn sáo mới, tôi nuôi một đôi để chúng quyến luyến nhau cơ hồ anh em tôi, chắc em tôi sung sướng lắm. Ý tưởng ấy khiến tôi bớt se sắt, bớt tủi nhục. Tôi len lén trở vào xách cái lồng sáo xuống bếp. Trời còn tối, sáo không nhận ra tôi. Nếu nó chết thì nó oán hờn sự nghèo khổ và bàn tay tàn ác nào đó. Vong hồn cha tôi sẽ phù hộ tôi. Giết nó, tôi đau đớn vô ngần nhưng tôi phải thương em tôi hơn. Em tôi phải được ăn thịt sáo nấu su hào ngày mồng một tháng giêng năm mới. Chỉ vì em, tôi quên tất cả.

Tôi mở cửa lồng thò tay tìm con sáo. Nó nhảy trốn, móng chân nó cào vào tay tôi đau buốt. Cuối cùng tôi tóm nó. Nó kêu ai oán, từ xưa nó chưa từng kêu như thế. Nó g giấy giụa. Tôi vặn cổ nó chết tươi. Làm xong công việc tàn nhẫn đó, tôi nhóm lửa nấu nước làm lông. Tôi run run chặt dao trúng ngón tay. Máu tôi hòa cùng máu con sáo.

Tôi xào thịt với hành mỡ thơm lừng rồi đổ nước đun thật lâu. Trong khi chờ đợi, tôi gọt su hào.

Lúc ở bếp bước ra, trời hừng sáng. Tôi đem lông sáo và cái lồng giấu phía sau nhà. Tôi ngồi bệt xuống đất, ôm mặt khóc. Pháo nổ vang trời đất, chuông trống khua inh ỏi. Lòng tôi sôi bùng bùng, tan nát. Tôi nhớ chú Nghị, tôi nhớ cha tôi. Những người thân yêu có thể che chở cuộc đời mẹ con tôi đều bỏ đi cả. Bây giờ mùa xuân về, mẹ con tôi cô độc, nghèo nàn. Tôi đau đớn trút nỗi buồn vào hai bàn tay non nớt, bóp bẹp cái lồng sáo. Niềm vui thơ ấu của anh em phần bị chết chóc, phần bị dúi dờ, gãy vụn. Tôi cứ ngồi tưởng tiếc. Mãi khi nghe tiếng mẹ gọi, tôi mới trở vào.

Mẹ tôi hỏi :

- Tại sao con khóc?

Tôi đưa vạt áo thấm nước mắt, trả lời :

- Thưa mẹ khó làm con cay mắt đấy ạ!

Rồi tôi mỉm cười, nhưng nụ cười gượng gạo ấy giấu sao nổi một tâm tư đang cuộn cuộn muôn vàn ý nghĩ. Tôi nghe tiếng mẹ thở dài. Tôi đánh thức em tôi dậy. Mẹ tôi mừng tuổi cho mỗi đứa hai đồng. Tôi tặng cả em. Em tôi sung sướng nhận ngay không hỏi lời thôi như những ngày thường. Gió xuân vừa tạt qua đôi má thơ ngây của em. Tôi nói :

- Mai, đi rửa mặt rồi vào ăn cỗ em!

Em reo to :

- Có cỗ hở anh?

- Ừ, cỗ to lắm.

- Anh cúng cha chưa?

- Đã.

Tôi nói dối em chứ ai lại cúng cha bằng thịt sáo. Em tôi chưa biết gì cả. Khi ngồi ăn, em mơ màng chuyện đầu đầu. Em khen thịt ngon. Bất chợt em hỏi tôi :

- Thịt gì đấy anh?

- Thịt chim.

- Anh mua à?

- Không.

- Thế ai cho, ông ngoại hở?

Tôi im lặng nghĩ câu trả lời. Em tôi tự nhiên buông đũa, đứng dậy, cuống quýt :

- Con sáo của anh em mình anh ạ! Ta mừng tuổi nó chứ?

Thấy tôi rầu rầu không nói, đưa em gái sấu thảm của tôi ngây người đứng ngó. Và em chạy vụt ra sân ngơ ngác tìm kiếm xong lại chạy vô gậm giường? Chẳng thấy lồng sáo đâu, em hỏi :

- Nó ở đâu hở anh?

- Chắc trộm bắt mất rồi em ạ!

Em tôi thẫn thờ bước khỏi ngưỡng cửa. Lòng tôi rối bời. Nước mắt trào dâng lên, nhỏ giọt xuống bát canh su hào thịt sáo. Tôi cứ ngồi, nước mắt cứ rơi, lặng thinh như phiến gỗ. Tôi đợi em vào để xin lỗi. Tôi hối hận, tôi muốn chạy ngay ra ngõ gào khóc bi thương ngộ may có Phật hiện hình thì xin ước cho con sáo sống lại. Nhưng cõi đời tăm tối của anh em tôi, Phật là chú Nghị, chú chết rồi, tôi ước nguyện gì đây? Mãi chả thấy em trở vào, tôi hoảng hốt chạy về phía nhà sau. Ở đây có bộ lồng sáo sững nước và cái lồng tre chú Nghị đã đan cho em tôi. Em tôi ôm cái lồng vào tay thương tiếc. Tôi đi nhẹ tới gần em. Bước chân tôi run rẩy trên nền đất quê ngoại. Tôi khẽ gọi :

- Mai, em Mai...

Em không ngoảnh lại. Tôi biết em ghét tôi lắm. Em đứng dậy, vẫn ôm cái lồng, lững thững đi ra bờ ao. Tôi phải nói thế nào để em tôi hiểu tại sao tôi giết con sáo? Tôi toan giải bày, nhưng khổ nạn, sự nghẹn ngào rình mò đúng lúc vít chặt lấy cổ họng tôi. Tôi chỉ còn biết ấp úng :

- Em ơi! Anh xin...

Tôi buông chưa dứt lời, em quay lại nhìn tôi, đôi mắt chớp mau. Bốn con mắt anh em tôi lúc ấy mờ đi dưới cái màn sương hối, đau thương. Bộ mặt đau khổ của tôi nói với em nhiều rằng tôi quý con sáo nhưng tôi yêu em. Em tôi chừng hiểu chuyện, em buông đôi tay. Cái lồng và bộ lồng con sáo rơi xuống đất. Em chạy xô tới ôm lấy tôi, khóc nức nở.

⋮⋮⋮ **Duyên Anh** ⋮⋮⋮

## **Đêm Thánh Vô Cùng**

**Trích Đêm Thánh Vô Cùng của tử sách Bạ Ngọc**

**C**ha sở buồn bã từ mấy hôm nay. Tháng mười hai đã tới bằng những buổi sáng mù sương, bằng những cơn gió lạnh lẽo gợi tưởng những cơn gió lạnh lẽo chốn xưa. Và cha sở càng buồn bã. Ngôi nhà thờ bé nhỏ của cha đã chịu đựng hàng ngàn trái pháo kích tàn nhẫn chung số phận với làng quê hiền lành, vô tội. Thông điệp quái ác thường chuyển đi bằng bom đạn. Nó dục con người bỏ nơi chôn rau cắt rốn ra đi và bắt phải khóc chảy máu mắt. Loạt đại bác ở những khe núi nào đó cách xa ba mươi tám cây số gửi về làng vào đầu mùa hạ. Theo dân làng chạy đạn, đám con chiên của cha sở cũng lưu lạc đó đây như những tội đồ oan uổng. Cha sở nhớ ngôi nhà thờ, nhớ xóm đạo nghèo khổ, nhớ vùng trời êm ả cũ. Đại bác đã làm sụp đổ giáo đường? Tháp chuông đã bị xóa bỏ ? Và Thánh thể? Cha sở ôm mặt. Chưa bao giờ ngài biết buồn. Nhưng hôm nay ngài buồn khôn tả. Vì sắp đến ngày Chúa giáng sinh. Ngày lại ngày, ngài ngồi phương trời mới nhớ phương trời cũ. Mây bay. Mây bay hoài và ngài thấy mây bay sang Đất Thánh. Cha sở bồn chồn, lo lắng. Ngài đưa tay làm dấu và cầu nguyện. Một ý nghĩ vụt thức trong tâm tưởng ngài. Ý nghĩ đó khiến cho cha sở, gần như trút hết nỗi buồn bã. Ngài hóp đám con chiên lạc, nói cho họ nghe ý nghĩ của ngài.

- Không thể trở về được, thưa cha.

- Tại sao ?

- Đường xá xa xôi, nguy hiểm đầy rẫy. Chúng nó sẽ giết cha. Thưa cha, để gì nhà thờ còn nguyên vẹn.

- Chúa còn nguyên vẹn, đất còn nguyên vẹn. Ai dám theo cha.

Chẳng ai dám theo cha. Dám con chiên lưu lạc nín thinh. Cha sờ ngó mấy gã chiên ghê. Mấy gã này nổi tiếng phá phách, bướng bỉnh cãi lời cha và lưỡi biếng tới nhà thờ. Đã thế, mấy gã còn lão lếu, dám chọc ghẹo gái trước cổng giáo đường và bắt trộm gà, bắt trộm chim bồ câu của cha sờ nấu cháo nhậu nhẹt, đàn địch. Cha sờ thường nói mấy gã sẽ xuống địa ngục, nếu cứ tiếp tục phạm điều giới răn. Mấy gã cười hềnh hếch, đòi xuống địa ngục để khỏi gặp cha sờ trên thiên đàng. Bây giờ, cha sờ hỏi mấy gã.

- Các con dám theo cha trở về không ?

- Chúng con sợ chết.

- Ai mà không có lần chết.

- Những người ngoan đạo chết mới được lên thiên đàng. Chúng con chết về địa ngục khổ lắm. Chúng con nhất định không về. Thưa cha...

- Gì ?

- Mình tổ chức Giáng sinh mừng Chúa ở đây đi, cha ạ ! Trở về chỗ hoang tàn, đâu đủ nghi lễ.

- Cha muốn làm sáng danh Chúa trên đất hoang tàn. Này các con, nơi đất chết là nơi Chúa muốn có mặt ta. Hãy làm đất chết sống dậy. Đó là ý nghĩa của phục sinh. Các con đừng câu nệ nghi lễ. Nghi lễ ở trái tim ta. Lửa trái tim chân thành sáng hơn một trời sao rực rỡ. Chúa đã ra đời trên vùng đất chết, vùng đất của oan khiên, thống khổ. Và rồi, các con ạ, mỗi bước chân Chúa đặt lên đất chết đều nở hoa hạnh phúc, yêu thương.

- Chúa không ở đây.

- Các con lầm. Chúa ở niềm tin của ta.

- Chúa không ở với lũ chiên ghê. Chúng con không về đâu.

Cha sờ lắc đầu. Ngài thở dài. "Ngày tháng mười chưa cười đã tối". Thấm thoát đã là 20 tháng 12. Cha sờ dăm chiêu. Rồi cha sờ tìm quên những nỗi buồn bằng cách đeo một cây thánh giá gỗ. Ngài quyết định trở về vùng đất chết.

Cha sờ vác cây thánh giá bằng đồng, vượt đường. Ngài khởi hành vào nửa đêm 23. Đoạn đường ngài đi, chắc chắn nhiều khó gập bội đoạn đường của các vị vua tới Bê Lem từ phương Đông. Ngài đi chân đất, không mang theo lương thực. Gió lạnh cuối năm cắt da thịt ngài. Tóc ngài tung bay. Ngài hụt chân, ngã chúi xuống ruộng nước. Y phục ngài ướt đầm bùn. Bùn khô dần và quánh trên áo ngài, dính chặt mình mấy ngài. Như máu của Chúa sau những lần chịu tội cho nhân loại. Không gian bao la ngập chìm trong đen tối. Bóng ngài cơ hồ như con cá nhỏ bơi giữa cái biển đen tối, cái biển mênh mông thù hận, oan khiên. Không một thiên thần nào che chở ngài. Ánh sáng soi lối đi của ngài chỉ là ngọn lửa tim mà ngài đã nghĩ. Nhưng trời vỡ sáng. Mặt trời rọi những tia nắng hanh xoáy bóng khuôn mặt ngài. Dưới một gốc cây, cha sờ ôm thánh giá cầu nguyện đêm tối. Và đêm tối, cha sờ lại vác thánh giá lên đường. Ngài bước mau, ngài chạy. Ngài không nhìn lên trời nên không hay có một ngôi sao theo ngài từng bước. Đẳng trước súng nổ. Đàng sau súng nổ. Bên trái súng nổ. Bên phải súng nổ. Cha sờ chẳng nghe rõ. Thân ngài thô nặng trĩu vì trí ngài lâng lâng. Ngài đã biến thành một thiên thần. Đúng nửa đêm 24, cha sờ về tới ngôi nhà thờ.

Ngài đứng trên đồ nát. Ngài đứng trên đất chết. Giáo đường chỉ còn là đồng gạch vụn sắc mùi thuốc đạn. Tháp chuông gục đổ. Thánh thể chìm dưới lớp gạch nát. Cha sờ ứa nước mắt. Ngài không còn thì giờ làm gì khác hơn là dựng vội cây thánh giá lên đất chết. Và ngài quỳ xuống cầu nguyện:

- Lạy Chúa, Chúa chịu khổ cho chúng con hạnh phúc. Chúng con theo Chúa, chịu khổ cho đời sau hạnh phúc. Hạnh phúc chỉ nở hoa tươi đẹp, ngát hương từ đau khổ. Kẻ nào biết đau khổ kẻ ấy sẽ được hưởng hạnh phúc, được hưởng ân sung của Chúa.

- A men...

Cha sờ ngạc nhiên. Ngài căng mắt hướng về phía phát ra âm thanh kỳ diệu giữa cô đơn, sơ hãi. Mấy gã chiên nhận mình là chiên ghê đang kính cẩn làm dấu. Cha sờ ngược nhìn trời. Một vì sao lung linh thả ánh sáng, rơi lọt vào đôi mắt ngài. Và nhớ ánh sáng huyền ảo đó, cha sờ thấy quê hương Việt Nam chết chóc quá lâu của cha đang cựa quậy phục sinh trong đêm thánh vô cùng.

**Giáng sinh 1973**

**Duyên Anh**

:::: Duyên Anh ::::

## **Giáng Sinh Ở Một Làng Nhỏ Miền Đông Tháp**

**Trích Đêm Thánh Vô Cùng của tử sách Bạn Ngọc**

**N**ăm 1958, áo cơm đưa đẩy tôi về miền Tây. Đói, đầu gối phải bò. Và tôi đã bắt đầu gối tôi phải bò mãi về làng Mỹ Lương, thánh địa Hòa Hảo, nơi ra đời của vĩ nhân Huỳnh Phú Sổ, dạy ở ngôi trường trung học bán công mà học trò, hầu hết đều bằng tuổi tôi. Mỹ Lương buồn lắm. Vào những ngày mười tư, mười rằm và ba mươi, mồng một chợ búa chỉ bán rau cỏ, tương chao, tàu vị yếu. Quán nước trần xỉ cà phê đen. Điểm tâm bằng dầu cháo quẩy. Không thịt cá những ngày đó. Là kẻ tội lỗi từ thuở lọt lòng, dầu ăn chay trường cũng khó sạch tội, nên khi thánh địa ăn chay, đọc kinh, nghe lời giảng của Đức Thầy, tôi bèn làm những chuyện... sang sông.

Con sông nhỏ có thể đưa ghe, tàu sang tận Cao Miên nhưng chỉ đưa tôi qua Tân Huê bằng chiếc đò máy. Cách một dòng sông bên này là thánh địa Hòa Hảo, bên kia là... lung tung beng. Một xóm đạo nhỏ với ngôi nhà thờ bé và vị linh mục kéo vĩ cầm. Lại chỉ khoái chơi nhạc kháng chiến! Tôi có nhiều học trò bên Tân Huê. Và tôi thường mò sang ăn mận vào dịp Mỹ Lương ăn chay. Tôi quen với linh mục khoái nói chuyện bưng biền hơn là nói chuyện Chúa, ở Tân Huê. Nhà thờ thiếu cái đàn "Harmonium", thiếu ban hát lễ, thiếu nhô con áo đỏ giúp lễ ố những chuyên viên quỳ ố thiếu luôn bánh thánh và... nước phép. Cha sở - tạm gọi thế - kéo vĩ cầm buồn cười vỡ bụng. Ngài lười "vibrer". Ngài cứ đưa cái "archet" lên xuống cả những nốt ngân. Nhưng con chiên của ngài xứng đáng được Chúa thương xót nhất nếu Chúa biết ngót mười lăm năm trời, họ đã sống trong nỗi hãi hùng, lép vế, buồn tủi. Mà vẫn phụng thờ Chúa, vẫn tin ngày nhắm mắt được gặp Chúa ở trên trời, vẫn làm sáng danh Chúa.

Giáng Sinh những năm trước, tôi không biết ở đây, ở cái xóm đạo nhỏ bé của làng Tân Huê thuộc miền Đông Tháp, cái đám giáo dân tổ chức đón mừng Chúa Hải Đông ra đời ra sao, nhưng năm nay, hang đá tại nhà cô Út lớn gấp ba hang đá của nhà thờ. Tôi thấy một điều lạ. Chúa ở thật xa, Cha ở thật gần, đám con chiên hèn mọn của Chúa chỉ theo Chúa. Có lẽ, cha sở mãi lo chuyện bưng biền, quên phụng vụ Chúa, quên an ủi đám con chiên lạc lõng, bị kìm kẹp giữa miền hắt hủi như những tội đồ. Cô Út là chị thẳng Lễ, học trò lớp đệ thất. Cô mở tiệm may bên Tân Châu. Mọi năm, cô không về Tân Huê mừng Chúa giáng sinh đâu. Ở Tân Châu vui hơn. Nhà thờ lớn hơn. Tiếng chuông ánh ỏi hơn. Lời ca vút cao hơn. Giáng sinh năm nay, cô Út mừng Chúa ra đời ở quê nhà. Chắc tại thẳng Lễ nói có tôi dự tiệc nửa đêm ở nhà nó. Tôi không phải là công giáo. Gần Giáng Sinh, tôi dạy tới bài Christmas trong cuốn Anglais Vivant của Fialip Carpentier. Bài này và hai bài kế tiếp đều nói về Giáng Sinh, thời tiết trong ngày Giáng Sinh với ông Santa Claus. Thẳng Lễ tưởng tôi khoái "đạo" của nó lắm nên năn nỉ mời tôi sang Tân Huê. Tôi nhận lời ngay.

Buổi chiều hôm 24, nhà thẳng Lễ rộn rã mà nếu Chúa biết. Ngài sẽ cảm động vô cùng. Cái cổng chào đã dựng xong ở ngõ từ sáng. Trên nền lá dừa chẻ nhỏ, cắt ngắn là hàng chữ cắt ráp tỉ mỉ của Lễ "Mừng Chúa Giáng Sinh". Chiếc đèn ông sao treo ở giữa. Rất đông bà con thân thuộc của gia đình Lễ tới tô điểm hang đá và trang hoàng nhà cửa. Cuối sân, cô Út đang sửa soạn bếp quay một cặp ngỗng. Mọi người hầu như quên nhà thờ, quên cha sở, quên cả nỗi cay đắng trải dài nhiều năm tháng. Họ ăn mặc chỉnh tề. Niềm hân hoan hiện rõ. Càng thăm đậm oan khiên, tủi cực họ càng tin rằng Chúa không bỏ họ như cha sở. Chúa sẽ đến với họ. Chúa đã quên họ từ bao nhiêu năm nay. Chúa phải đến đêm nay. Chỉ cần Chúa đến giây lát. Chỉ cần Chúa hiểu họ không bao giờ quên Chúa và lời dạy của Chúa.

Đêm xuống dần. Gió sông lùa lên tăng thêm cái lạnh dễ yêu. Tôi bảo Lễ chở xe gắn máy đưa tôi đến nhà thờ. Nhà thờ ở gần bến đò. Vắng như bến đò. Có một giáo đường nào im bóng hơn giáo đường này, vào đêm Chúa giáng sinh? Hai chúng tôi trở về. Những chiếc đèn ông sao thắp sáng một vùng quê hương u tối. Mọi người quỳ trước hang đá cầu nguyện và suy tôn Chúa cao cả. Mùi hoa Huệ thơm nhẹ. Hoa Huệ chỉ thơm khi gần khói hương hay gần ánh đèn cây. Mùi thịt ngỗng quay thơm lừng. Nhưng tôi còn ngửi được một mùi thơm thần thánh toát ra từ những tâm hồn ngoan đạo của đám con chiên cô cút đang kính cẩn nguyện cầu trước Chúa của họ. Tôi tự hỏi ngoài nhà thẳng Lễ, còn nơi nào đón mừng Chúa giáng sinh bằng nghi thức ở nhà thẳng Lễ. Nghi thức! Không, không nghi thức đâu. Đó là sự tôn kính tuyệt đối. Đó là ý muốn của Chúa. Chúa cũng giản dị. Chúa ghét nghi thức. Chúa giáng sinh không phải vì nghi thức, cho nghi thức. Mà vì nỗi cùng khổ của loài người, cho loài người biết thương yêu nhau

Gần nửa đêm, tiếng cầu nguyện lớn thêm, lan tỏa. Và khi tiếng chuông buồn tẻ từ giáo đường vọng tới, mọi người mừng vui cuống quýt. Chúa đã ra đời. Chúa đã ra đời cách đây 1958 năm, ra đời ở một nơi thấp hèn hơn nhà thẳng Lẽ. Người ta bỗng thấy thiếu một cái gì. Ba thẳng Lẽ giục tôi:

- Thầy Long, thầy có biết hát thánh ca không ?

Phải thú thật là tôi xúc động ghê gớm. Tôi gật đầu. Và tôi run giọng hát

- Silent night, Holly night, all is calm, all is bright...

Tôi hát tới đó, dừng lại ngay và nói:

- Quý vị cần hát một bài mừng Chúa giáng sinh với tôi.

Và tôi dạy họ hát bài "Đêm đông lạnh lẽo Chúa sinh ra đời..."

Như thế được hưởng ân điển của Chúa, họ thuộc rất nhanh. Lát sau, tiếng hát vút lên :

Chúa sinh ra đời  
Nằm trong hang đá nơi máng lừa  
Trong hang Bê Lem  
Ánh sáng tỏa lan từng bừng  
Nghe trên không trung  
Tiếng hát thiên thần vang lừng

.....  
Ôi Chúa thiên tòa giáng sinh thấp hèn.

Tiếng hát lắng lại. Mọi người ngược nhìn bầu trời. Cả tôi nữa. Tôi thấy một vì sao lung linh. Và tôi còn mơ hồ thấy một vì sao rơi từ từ xuống thẳng nhà thẳng Lẽ. Chúa đấy. Ngài đã đoái hoài đăm con chiên có cái hiện tại hăm hiu như dĩ vãng của Ngài, ở Tân Huê năm ấy.

Mười ba năm dằng dằng, tôi không có dịp trở về thăm làng Tân Huê. Chiến tranh đã qua đây chưa? Giáo đường đã sụp đổ chưa? Cha sở đã bỏ con chiên chưa? Đám con chiên ngoan đạo bây giờ ra sao? Dù chiến tranh đã qua Tân Huê, dù cha sở bận hạc nội mây ngàn, tôi vẫn tin Giáng Sinh năm nay nhà thẳng Lẽ còn hang đá, còn đèn ông sao, còn lời nguyện cầu, còn hát thánh ca. Có thể thẳng Lẽ đã chết trận. Không sao cả, miễn là, từ cái sân đất khô cằn của nhà nó, người ta còn dựng nổi cái hang đá. Cho niềm tin.

**Duyên Anh**  
**Giáng sinh 1971**  
**(15-12-1971)**

**:::: Duyên Anh ::::**  
**Máng cỏ của cu Tý**

**trong cuốn Đêm Thánh Vô Cùng của tú sách Bạn Ngọc.**

**C**u Tý học trường Lasan Taberd từ lớp hai. Và ngay từ lớp hai, cu Tý đã được các sư huynh dạy giáo lý. Tâm hồn tuổi thơ là tâm hồn thánh. Tâm hồn ấy học những lời thánh thiện thì nhớ mãi và chỉ muốn làm những điều Chúa khuyên răn. Bố cu Tý không theo tôn giáo nào. Ông tự cho mình sung sướng và thích nói: "Hồn lưu lạc thờ chưa riêng một Chúa". Nhưng ông đã không thích cu Tý để hồn nó lưu lạc. Trẻ con cần thiết có niềm tin. Chúa bảo mọi người là anh em, mọi người phải thương yêu nhau, mọi người làm việc lành, tránh điều dữ. Cu Tý tuân lời Chúa và rất buồn bã nếu bố cu Tý cứ đi đánh bài. Cu Tý nghĩ rằng bố thua thì mẹ khổ, bố thắng thì mẹ những đứa trẻ khác khổ. Gây khổ cho người ta là phạm tội. Hễ ai phạm tội, chết sẽ bị xuống địa ngục. Cu Tý tưởng tượng ra một địa ngục toàn lũ quỷ độc ác sẽ đánh đập bố. Đồi bạn bố vui vẻ, cu Tý hỏi bố những câu hát liên hệ tới Chúa, bố trả lời tử tế, cu Tý quả quyết bố sẽ lên thiên đường.

- Bố ơi, tại sao Chúa thiên tòa lại giáng sinh thấp hèn?
- Vì Chúa sinh ra đời ở máng lừa. Chúa không được đặt trên một chiếc nôi êm ái. Chúa không được bú sữa Guigoz. Bây giờ nhằm mùa đông, trời đầy tuyết. Con biết tuyết chưa? Giống lớp bông mỏng trong ngăn đá tủ lạnh và lạnh như đá.
- Ai đã sưởi ấm Chúa?
- Những vì sao trên trời. Đó là mắt của Thượng Đế.
- Ai đã nuôi Chúa?
- Đức Mẹ.
- Nuôi bằng gì?
- Tình thương. Tất cả những bà mẹ đều nuôi con bằng tình thương. Ai được nuôi bằng tình thương, lớn lên sẽ biết thương yêu ông bà, cha mẹ, họ hàng, bạn bè, người tàn tật, người gặp hoạn nạn, người giúp việc và cả trâu bò, lợn gà, chim muông... Và biết tha thứ mọi người, tha thứ cả kẻ định giết mình.
- Rồi Chúa có đi học không?
- Bố không thấy nói trong kinh Cựu Ước.
- Kinh Cựu Ước là gì ?
- Là sách viết truyện cuộc đời Chúa. Để bố nói tiếp: Chúa là con nhà nghèo. Người ta thường đối xử không tốt với những người nghèo. Chắc thuở bằng tuổi con, Chúa cũng đi học và bị bạc đãi. Nên Chúa mới phó thác cho các sư huynh, các nữ tu lo việc giáo dục cả trẻ con có đạo lẫn ngoại đạo và làm cho trẻ con bình đẳng bằng cách mặc đồng phục. Ở sân trường, Chúa muốn thể, trẻ con nhìn bạn bè mình giống mình thì chúng không tủ thân, không buồn bã. Con nên nhớ rằng, Chúa đã có thời thơ ấu nghèo nàn, khổ sở.
- Chúa có chơi đùa không?
- Có.
- Chúa có đánh lộn không?
- Chắc chắn không. Chúa chỉ bị đánh chứ không đánh lại. Nên Chúa dạy: Kẻ nào tát ta má bên trái, ta chìa má bên phải cho nó tát thêm.
- Con là con tát lại liền.
- Vì vậy mới có một Chúa. Ngay cả một số linh mục bị người đời bình phẩm còn hãnh học phẩm bình lại người đời, nữa là con.
- Bị bắt nạt, hãnh Chúa buồn lắm, bố nhỉ?
- Tuổi thơ của Chúa buồn như tuổi thơ Việt Nam. Chúa không muốn tuổi thơ buồn bã. Chúa muốn tuổi thơ hồn nhiên, sung sướng. Ngày sinh của Chúa đã là ngày vui của trẻ con. Và người vâng lệnh Chúa đem niềm vui đến cho trẻ con trong ngày Giáng Sinh là ông già Nô en.
- Ông già Nô en bao nhiêu tuổi
- Một tuổi.
- Bố kỳ quá, ông già mà một tuổi !
- Đó là tuổi vui.

- Bố ơi !
- Ơi...
- Có phải Chúa ở khắp mọi nơi, Chúa thương hết mọi người?
- Ừ, Chúa ở khắp mọi nơi nhưng Chúa chỉ thương người thành thật, nghèo khổ. Chúa ghét bọn giàu sang.
- Sao bố biết ?
- Cu Tý thấy cái lỗ kim khâu áo rồi chứ ?
- Dạ.
- Cu Tý thấy con lạc đà chưa ?
- Ở ti vi, bố ạ ! Nó to gỗ ghề.
- À, Chúa nói, con lạc đà có thể chui qua cái lỗ kim (vì nó hiền lành thành thật, chịu khó làm việc) nhưng bọn nhà giàu thì khó lên thiên đường (vì ham ăn diện và lo cách bóc lột nhà nghèo).
- Bố tin Chúa ở khắp mọi nơi không ?
- Con tin không ?
- Tin.
- Vậy bố tin con.
- Chúa đang ở trên đầu con, Chúa đã nghe hết chuyện bố kể về Chúa cho con nghe, bố hén ?
- Ừ
- Chúa sẽ thương con.
- Cu Tý sẽ lên thiên đường.
- 

Câu chuyện về Chúa của bố con cu Tý khác hẳn những câu chuyện về Chúa của các linh mục. Và không giống kinh sách. Điều ấy, cu Tý chẳng cần hiểu. Cu Tý chỉ biết Chúa là chúa tể của muôn loài, muôn vật. Chúa đủ quyền uy, phép tích. Chúa ở khắp mọi nơi. Chúa thương người nghèo và không ghét người giàu. Chúa thương nhất trẻ con. Thuở thơ ấu, Chúa nghèo hèn, cô đơn. Chúa ra đời ở máng lừa, khóc chào đời trên cỏ khô. Chúa thương người nghèo nên cu Tý thương người nghèo. Cu Tý theo mẹ đi lễ ở nhà thờ thường bỏ vào hộp tiền "cứu giúp người nghèo" mười đồng. Mẹ cu Tý ngoại đạo. Đến nhà thờ nào cũng dâng hoa cúng kính Đức Mẹ và xin đủ ân huệ. Cu Tý thì không xin gì. Chỉ mong được lên thiên đường. Đó là những năm tháng cu Tý học lớp hai, lớp ba, lớp tư. Năm nay, cu Tý học lớp năm. Vẫn bé nhỏ, loắt choắt, khờ khạo và có vẻ... nghệ sĩ. Vì có vẻ nghệ sĩ, thành thử, tâm hồn thường đi đá cầu, đá dế, đá cá, quên lời mẹ dặn, bị đánh đòn hoài. Cu Tý bị đánh đòn hay kêu cầu cứu bố thảm thiết lắm. Nhắc lại, năm nay, cu Tý học lớp năm, đứng hạng bình liên tiếp bốn tháng. Trường của cu Tý tổ chức cuộc thi làm máng cỏ. Sư huynh giám học bảo máng cỏ nào đẹp nhất sẽ được phần thưởng và máng cỏ được bày trong tủ kính ở văn phòng nhà trường. Cu Tý dự cuộc thi liền. Dự thi với niềm tin trúng giải một cách ngây thơ và với hy vọng nhìn máng cỏ của mình bày trong tủ kính và các sư huynh khen giỏi và Chúa mỉm cười triu mến.

Mê Chúa vô cùng nhưng, buổi tối, khi vào giường ngủ, cu Tý quên cầu nguyện. Có lẽ, cu Tý mệt với bài vở. Trường Lasan Taberd bắt trẻ con học thật nhiều. Tiểu học, học buổi chiều, đến trường lúc hai giờ trưa. Tối về thường làm thêm, ít nhất, hai bài toán. Nhiều hôm, cu Tý loay hoay với bài làm ở nhà tới mười một giờ đêm. Nên vào giường, cu Tý lăn ra ngủ. Hai đứa em của cu Tý chăm chỉ cầu nguyện hơn cả trẻ con có đạo. Con Ki và cu Đốm học trường nữ tu Công giáo. Con Ki cầu nguyện Chúa giúp mẹ ngủ được, hết bệnh, hết cầu nhàu. Cu Đốm nghiêng tình thương về bố, cầu nguyện Chúa giúp bố... đánh bài "ăn" và muối đùng đốt chân cu Đốm vì cu Đốm sợ chân có sẹo. Bây giờ mới là mười hai tháng

chạp. Miền Nam không có mùa đông. Nhưng tuyết đang rơi trong tâm hồn cu Tý. Hễ hai em cầu nguyện trước giờ ngủ, cu Tý vội bỏ bài vở, vô cầu nguyện với em. Và nó cầu Chúa giúp nó làm cái máng cỏ đẹp nhất. Cu Tý đã nhớ cầu nguyện. Vì cái máng cỏ.

Mỗi ngày, bố cho cu Tý hai chực uống nước. Cu Tý uống chai xá xí mất mười đồng. Từ hôm "ghi tên dự thi" làm máng cỏ, cu Tý nhịn uống. Cu Tý dành tiền mua "vật liệu" kiến trúc cái máng cỏ đầu tiên trong đời cu Tý. Trước hết là những tấm hình in rõ nét về sự tích Giáng Sinh bán ở nhà sách trong trường. Cu Tý "thanh toán" bài vở rất nhanh để loay hoay tô màu lên hình Chúa và các thánh. Cu Tý hỏi bố cách tô màu. Bố dốt về màu sắc. Cu Tý hỏi mẹ. Cu Tý có cái tật đáng ghét ghê đi. Là làm hỏng cái gì thì ngồi khóc, ngồi khóc. Cu Tý cắt hình bị lẹm, ngồi khóc. Y như cu Tý làm bài, học bài. Bố cu Tý hỏi han, rõ chuyện phải an ủi :

- Con làm đi làm lại nhiều lần mới đẹp. Giải thưởng thường về tay những người kiên nhẫn. Nước chảy đá mòn, cu Tý ạ !

Cu Tý lau nước mắt. Hôm sau, mua về một xấp hình. Cu Tý ngó ý nhờ bố mẹ tô màu giúp. Bố nói :

- Bố tô cũng được và sẽ đẹp nhưng con sẽ bớt vinh dự nếu máng cỏ của con trúng giải nhất. Hãy tự con làm một máng cỏ đẹp nhất như tự bố, bố đã làm lấy cuộc đời bố .

- Chúa có giúp con không ?

- Con cứ giúp con trước đã, Chúa sẽ giúp sau.

Cu Tý học lớp năm, sắp lên trung học rồi, nên hiểu lời bố. Cu Tý không nhờ vả bố mẹ nữa. Cu Tý thức khuya tô màu hình Chúa và các vị vua từ phương Đông. Hồng. Xé bỏ. Khóc. Nín. Tô hình mới. Cuối cùng cu Tý đã có những tấm hình có chân dán tô màu thật đẹp, cắt thật hay, cần thiết cho sự trang trí bên trong máng cỏ. Cu Tý hài lòng. Cu Tý cười nói huyền thuyên. Để đền ơn hai em không phá nghịch, cu Tý mua xí muội tặng cu Đốm và đậu phụng da cá tặng con Ki. Đã đến lúc cu Tý lo cái nền máng cỏ. Cu Tý nhờ bố bắc thang leo lên gác xép kiểm miếng gỗ mỏng. Cu Tý lục lọi tung cả gác xép. Bị mẹ cho ăn roi. Mông cu Tý nổi hình con lươn đỏ. Bố vắng nhà không "can thiệp" kịp. Cu Tý dấu chuyện ăn đòn. Chờ bố về, cu Tý tán bố:

Bố ạ, nhà mình chẳng có miếng gỗ mỏng nào. Đằng sau cái khung ảnh của con là miếng các tôn dày cộm, con lén mẹ gỡ ra làm cái nền máng cỏ được không hả, bố :

- Rồi lấy gì thay thế ?

- Dự thi xong con đem về, gỡ ra, lắp vô như cũ.

- Con sẽ trúng giải nhất mà.

Cu Tý ngậy người ra giây lát. Bố xoa đầu cu Tý :

- Thì gỡ đi. Bố nhận tội giùm con.

Cu Tý cười:

- Con chịu nổi năm roi, bố ạ !

Cu Tý tháo miếng các tôn sau khung ảnh chụp cu Tý đứng ở bãi biển Vũng Tàu làm cái nền máng cỏ. Cu Tý cuốc bộ lên Tân Định mua giấy bạc làm hang đá, mua cỏ nhuộm nhân tạo làm cỏ máng lừa nơi hang Bê lem. Cu Tý mua cả cây "sa panh" nhỏ xíu lốm đốm tuyết trắng. Cu Tý "sáng tác" thêm cái cột trên nóc hang đá và cột thêm nhiều cành để máng sao và các thiên thần do cu Tý vẽ và tô màu. Bố cu Tý ngạc nhiên:

- Hang đá và máng cỏ của con lạ thật.

Cu Tý nói :

- Con làm theo bài hát, bố ơi : "Nghe trên không trung, tiếng hát thiên thần vang lừng..."

Bố khen máng cỏ đẹp, mẹ không có ý kiến. Con Ki chê dở ẹt. Cu Đốm bảo máng cỏ sẽ chiếm giải bét ăn bánh tét. Cu Tý

buồn lắm. Khi cu Tý bảo mẹ.

- Con sẽ chiếm giải nhất, mẹ ạ !

Mẹ xoa tay:

- Con sẽ chả được cái giải gì đâu.

Cu Tý càng buồn hơn. Và càng buồn thì buổi tối cu Tý cầu Chúa càng lâu hơn. Cu Tý tin tưởng máng cỏ của cu Tý sẽ nhất. Bố đã nói lời Chúa dạy với cu Tý: "Kẻ nào có niềm tin bằng hạt cát sẽ di chuyển được trái núi từ chỗ này qua chỗ khác". Cu Tý có niềm tin to bằng cái máng cỏ của cu Tý.

Trước ngày đem máng cỏ nộp sư huynh giám học, cu Tý hỏi ý kiến bố :

- Bố nói thật đi, máng cỏ của con xấu lắm phải không bố ?

Bố gạt đầu:

- Máng cỏ của con không đẹp.

- Con thôi dự thi nhé ?

- Con nên đem dự thi. Bố có thể nhờ thợ làm hay đi đặt cho con một cái máng cỏ thật đẹp, thật đắt tiền, thật lộng lẫy; bố cũng có thể làm giúp con chiếm giải. Nhưng bố đã nói với con về cuộc đời ấu thơ của Chúa. Chúa đâu có ra đời ở chỗ giàu sang lộng lẫy. Mà Chúa ra đời ở chỗ thấp hèn, ở cái máng cỏ đơn sơ hơn cái máng cỏ của con. Cu Tý, nhà mình không theo đạo Công giáo nhưng mẹ con và các em đều thờ phụng Chúa. Và con đã làm cái máng cỏ đúng ý Chúa nhất. Con đã làm cái máng cỏ bằng tấm lòng của con, bằng cả sự... chịu đòn vọt. Con đã học giáo lý, đã biết Chúa ở khắp mọi nơi. Chúa đã ở nhà ta, đang ở nhà ta. Chúa đã nghe bố con mình nói về Chúa, đã theo dõi con làm cái máng cỏ kỷ niệm sinh nhật Chúa, đã thấy con khóc khi tô màu hình Chúa, đã thấy con cười khi cắt hình Chúa, đã thấy con bị đòn đau vì tâm hồn con để hết vào cái máng cỏ. Cuối cùng, Chúa thấy một điều làm Chúa sung sướng là, đứa trẻ ngoại đạo làm cái máng cỏ đơn sơ tặng Chúa, đồng thời, nó biết làm sáng danh Chúa. Và bố tin chắc cái máng cỏ của con sẽ chiếm giải nhất. Chúa phát giải cho con.

Cu Tý mở tròn mắt, há hốc miệng nghe bố nó. Cu Tý ngồi bất động. Tâm hồn cu Tý bay lên trời cùng với chiếc máng cỏ. Tâm hồn cu Tý gặp thiên thần. Và các thiên thần dẫn cu Tý mang quà sinh nhật dâng lên Chúa. Chúa xúc động. Chúa khóc...

**Duyên Anh**

**13-12-1972**